

Số: 1907/QĐ-UBND

Thạch Hà, ngày 13 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt chủ trương giao đất ở không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất và bán đấu giá quyền sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn huyện Thạch Hà**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Văn bản hợp nhất số 08/VBHN-BTNMT ngày 07/8/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh Ban hành quy định một số nội dung của Luật Đất đai và các Văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh để thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Thạch Hà; Quyết định số 3219/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương giao đất ở không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, chủ trương bán đấu giá quyền sử dụng đất và giao đất tái định cư năm 2022 trên địa bàn huyện Thạch Hà, cụ thể như sau:

1. Tổng số lô đất giao đất ở không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất: 1.301 lô đất; Tổng diện tích đất giao đất ở không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất: 33,72ha.

2. Tổng số lô đất ở bán đấu giá quyền sử dụng đất: 503 lô đất; Tổng diện tích đất ở bán đấu giá quyền sử dụng đất: 11,42ha.

3. Tổng số lô đất ở bố trí tái định cư: 02 lô; Tổng diện tích đất ở bố trí tái định cư: 0,04ha.

(Chi tiết có biểu kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

Soát xét quỹ đất, các quy hoạch để chủ động triển khai thực hiện: Bồi thường GPMB (nếu có), lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền thu hồi đất; phối hợp với các phòng, ngành để xác định giá đất cụ thể; thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về chủ trương giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất để các tổ chức, cá nhân được biết; xây dựng phương án giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất trình UBND huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) thẩm định, phê duyệt; tổ chức thực hiện giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất theo phương án đã được phê duyệt theo đúng quy định; thường xuyên phối hợp với các phòng, ngành liên quan để được hướng dẫn thực hiện.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Căn cứ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch nông thôn mới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hướng dẫn các xã, thị trấn rà soát cụ thể quỹ đất, thực hiện bồi thường GPMB (nếu có); tham mưu thực hiện thủ tục thu hồi đất trình cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất theo quy định; phối hợp Tổ xác định giá đất cụ thể xây dựng giá đất cụ thể trình Hội đồng thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xây dựng phương án giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất, thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt theo quy định; tham mưu UBND huyện thực hiện giao đất, đấu giá đất theo phương án đã được phê duyệt; tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện, các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện cho UBND huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng kiểm tra, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thủ tục, hồ sơ xử lý, bán đấu giá các tài sản dôi dư, không còn nhu

cầu sử sau khi sáp nhập theo đúng quy định; phối hợp Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng:

Chủ trì, phối hợp với các phòng Tài nguyên và Môi trường, Tài chính Kế hoạch kiểm tra hạ tầng trước khi cho chủ trương giao đất hoặc bán đấu giá quyền sử dụng đất.

5. Chi cục thuế khu vực Thạch Hà – Lộc Hà:

Chủ trì, phối hợp với các phòng ngành liên quan hướng dẫn, đôn đốc UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện công tác thu tiền sử dụng đất; hướng dẫn UBND các xã, thị trấn và người sử dụng đất về trình tự, thủ tục, hồ sơ nộp tiền sử dụng đất theo quy định.

6. Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh:

Phối hợp với Chi cục thuế khu vực Thạch Hà - Lộc Hà hướng dẫn UBND các xã, thị trấn về việc thu nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định; giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến việc thu nộp tiền sử dụng đất tại các điểm thu thuận tiện, kịp thời.

7. Tổ xác định giá đất cụ thể của huyện:

Tổ chức xây dựng giá đất cụ thể để làm cơ sở giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất trình Hội đồng thẩm định, UBND huyện phê duyệt kịp thời, đảm bảo theo quy định.

8. Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể của huyện:

Tổ chức thẩm định kịp thời giá đất cụ thể để làm cơ sở giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất khi nhận được phương án giá đất của Tổ xác định giá đất cụ thể huyện.

9. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Thạch Hà – Lộc Hà:

Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Kinh tế Hạ tầng, UBND các xã, thị trấn thực hiện việc cắm mốc các lô đất theo quy hoạch; thực hiện việc cập nhật, chỉnh lý bản đồ địa chính, trích lục hoặc trích đo các thửa đất để thực hiện việc xây dựng giá đất cụ thể, hồ sơ giao đất, đấu giá quyền sử dụng đất; thực hiện chuyển thông tin địa chính cho cơ quan thuế để thông báo thu tiền sử dụng đất theo quy định; thực hiện in giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi các hộ đã thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND - UBND huyện, Trưởng các phòng, ngành có tên tại Điều 2, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng HĐND – UBND huyện có trách nhiệm đăng ký Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Thạch Hà./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài nguyên & Môi trường;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện; (BC)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBND huyện;
- Các Tổ chức đoàn thể huyện;
- Trưởng các Đoàn của BTV Huyện ủy chỉ đạo cơ sở;
- UBND các xã, thị trấn có liên quan;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khoa

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HẠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC KHU ĐẤT THỰC HIỆN GIAO ĐẤT Ở VÀ ĐÁU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở NĂM 2022
Kèm theo Quyết định số 1907/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND huyện Thạch Hà

TT	Vị trí dự kiến giao	Số lô dự kiến cấp, đấu giá	Diện tích (m ²)	Hình thức giao	Ghi chú
I	XÃ ĐÌNH BÀN	40	9.000		
1	Vùng Đập Hộ, Thôn Văn Sơn	10	1.600	Đấu giá	
2	Vùng Ông Quý Hoan	10	2.000	Đấu giá	
3	Đường 15B Trèm Poooc, thôn Trường Xuân	3	600	Đấu giá	
4	Xen dăm Toàn xã (Vĩnh Sơn, Tây Sơn, Trường Xuân, Văn Sơn, Bình Sơn, Thanh Long)	17	4.800,0	Giao đất	
II	XÃ LƯU VĨNH SƠN	62	18.400		
1	Thôn Kim Sơn	6	2.000,0	Giao đất	
2	Thôn Yên Nghĩa	6	1.200	Đấu giá	
3	Thôn Trung Nam, Thôn Thiên Thai, thôn Tân Đình	40	13.000,0	Giao đất	
4	Thôn Thiên Thai	4	900	Đấu giá	
5	Xen dăm Các thôn	4	800,0	Giao đất	
6	Vùng Lối Vại	2	500,0	Giao đất	
III	XÃ NAM ĐIỀN	64	18.300		
1	Thôn Hoà Bình	21	6.300,0	Giao đất	
2	Thôn Tân Lộc	3	750,0	Giao đất	
3	Thôn Thống Nhất, thôn Lâm Hưng	8	2.400,0	Giao đất	
4	Nhà văn hoá thôn Thống nhất	3	840,0	Giao đất	
5	Vùng ngõ ông Hoà Lộc Hồ	9	2.250,0	Giao đất	
6	Nhà Phệ thôn Phúc Điền	2	500,0	Giao đất	
7	Thôn Trung Long	7	1.960,0	Giao đất	

TT	Vị trí dự kiến giao	Số lô dự kiến cấp, đấu giá	Diện tích (m2)	Hình thức giao	Ghi chú
8	Vùng Cột Cờ, thôn Tân Đông	4	1.200,0	Giao đất	
9	Thôn Yên Thượng, Tân Lộc	7	2.100,0	Giao đất	
IV	XÃ NGOC SON	34	15.620		
1	Thôn Trung tâm	7	2.800,0	Giao đất	
2	Đông Bà Hội	21	9.520	Đấu giá	
3	Nhà Văn hoá cũ thôn Trung Tâm	1	1.800	Đấu giá	
4	Thôn Ngọc Hà, xã Ngọc Sơn	5	1.500,0	Giao đất	
V	XÃ TÂN LÂM HƯƠNG	148	30.612		
1	Vùng Ngõ Phượng, thôn Trung Hòa	43	8.100,4		
		1	247,5	TĐC	
		42	7.852,9	Đấu giá	
2	Thôn La Xá, Kỳ Các, Tiên Thượng, Bình Tiến, Phái Nam,	26	5.819,8		
	Thôn La Xá (lối 2 tỉnh lộ 17)	3	761,8	Giao đất	
	Thôn Tiên Thượng (vùng sân bóng)	6	1.438,0	Giao đất	
	Thôn Bình Tiến (vùng ngõ bà Thi, vùng hòi anh Linh)	7	1.430,0	Giao đất	
	Thôn Phái Nam (đội vùng 1)	4	840,0	Giao đất	
	Thôn Bình Tiến (vùng ngõ Cáo)	6	1.350,0	Giao đất	
3	Vùng Cửa Trước, thôn Tiên Bộ	11	2.145,0	Giao đất	
4	Các thôn (xen dăm)	22	5.500		
	Thôn Trung Hoà (vùng ngõ Tứ)	4	737,0	Giao đất	
	Các thôn vị trí còn lại	18	4.763,0	Giao đất	
5	Thôn Yên Trung, Văn Bình, Tân Tiến, Hương Mỹ, Sơn Trình, Phái Nam, Kỳ Các	46	9.047		
	Thôn Tân Tiến (vùng Bắc Cầu Núi)	1	240,0	Giao đất	
	Thôn Tân Tiến (vùng Nhà vọt)	5	950,0	Giao đất	
	Thôn Hương Mỹ (vùng đồng Dung)	4	780,0	Giao đất	
	Sơn Trình (vùng Hoang Chứa)	2	400,0	Giao đất	

TT	Vị trí dự kiến giao	Số lô dự kiến cấp, đấu giá	Diện tích (m ²)	Hình thức giao	Ghi chú
	Thôn Kỳ Các (vùng hời anh Sơn)	4	920,0	Giao đất	
	Thôn Kỳ Các (vùng ngõ ông Sinh, ngõ Ông Nhật)	23	4.370,0	Giao đất	
	Yên Trung (5 lô)	6	1.200,0	Giao đất	
	Văn Bình (01 lô)	1	187,0	Giao đất	
VI	XÃ THẠCH ĐÀI	72	16.000		
1	Xen dăm toàn xã	30	7.000,0	Giao đất	
2	Cù Vải (thôn Liên Vinh), Thôn Bàu Láng, Thôn Nam Thượng	35	7.000	Đấu giá 11 lô Giao đất 24 lô	
3	Thôn Nam Bình, Bắc Thượng	7	2.000,0	Giao đất	
VII	XÃ THẠCH HẢI	14	3.920		
1	Vùng đường tỉnh lộ 3, Thôn liên hải	2	320	TĐC 1 lô Đấu giá 1 lô	
2	Vùng sau hời bà Thịnh, Thôn Liên Hải	5	1.500,0	Giao đất	
3	Vùng Sân bóng cũ Liên Hải	3	900,0	Giao đất	
4	Vùng ao, sân bóng Bắc Hải	3	900,0	Giao đất	
5	Vùng động Cò Cù, Bắc Hải	1	300,0	Giao đất	
VIII	XÃ THẠCH HỘI	77	21.750		
1	Vùng Đới Phúc - Bắc Thái	3	800,0	Giao đất	
2	Vùng Lùm Le - Liên Quý	9	2.600,0	Giao đất	
3	Các thôn Xen dăm	10	3.000,0	Giao đất	
4	Vùng Bàu Trâm - Liên Quý	12	3.250	Đấu giá	
5	Các thôn Xen dăm	8	2.500,0	Giao đất	
6	Vùng Mả Giản - Liên Mỹ	15	5.000,0	Giao đất	
7	Vùng Ngõ Diệu	18	4.000,0	Giao đất	
8	Vùng Cầu Trét - Liên Phó	2	600	Đấu giá	
IX	XÃ THẠCH KẾNH	51	10.900		
1	Thôn Tri Lễ	17	4.000	Đấu giá	

TT	Vị trí dự kiến giao	Số lô dự kiến cấp, đấu giá	Diện tích (m2)	Hình thức giao	Ghi chú
2	Vùng Đồng Ông Bộ, thôn Tri Lễ, Vùng Bắc xóm, thôn Thượng Nguyên	17	3.500,0	Giao đất	
3	Thôn Hoà Hợp	1	200,0	Giao đất	
4	Thôn Chi Lưu, thôn Tri Nang	6	1.200,0	Giao đất	
5	Thôn Tri Lễ, Hoà Hợp, Thượng Nguyên	10	2.000,0	Giao đất	
X	XÃ THẠCH KHÊ	47	12.300		
1	Thôn Phúc Thanh, Đan Khê, Thanh Lan, Đồng Giang, Tân Phúc, Tân Hương, Vĩnh Tiến	29	8.700,0	Giao đất	
2	Vùng QH đất ở công chào thôn Tân Hương, Xã Thạch Khê	18	3.600	Đấu giá	
XI	XÃ THẠCH LẠC	34	7.053		
1	Thôn Hòa Lạc	2	600,0	Giao đất	
2	Thôn Hòa Lạc + Thôn Quyết Tiến	15	3.320,0	Giao đất	
3	Thôn Trung Lạc, Thôn Vĩnh Thịnh, Thanh Sơn	4	1.000,0	Giao đất	
4	Thôn Bắc Lạc	13	2.132,8	Giao đất	
		39	9.350		
XII	XÃ THẠCH LIÊN				
1	Cửa ông Hòa, cửa ông Thiệu cửa ông Doãn thôn Phú Quý	4	750,0	Giao đất	
2	Cửa ông Minh, phía Tây thôn Khang	4	1.000,0	Giao đất	
3	Cửa Ông Hương Thôn Khang	16	4.000	Đấu giá	
4	Đòng Giếng, Cồn Vua Thôn Hanh	9	2.300,0	Giao đất	
5	Đòng Đàng thôn Lợi	6	1.300	Đấu giá	
		76	14.500		
XIII	XÃ THẠCH LONG				
1	Đấu giá 30 lô đất tái định cư Thôn Gia Ngải 1	30	4.500	Đấu giá	
2	Cấp đất Vùng Mụ Nàng thôn Đông Hà 1	46	10.000,0	Giao đất	
		74	22.800		
XIV	XÃ THẠCH NGỌC				
1	Vùng Ô thôn Quý Hải	36	6.600	Đấu giá	
2	Vùng Ô thôn Quý Hải	14	9.000,0	Giao đất	
3	Mụ Cuối	8	2.400,0	Giao đất	

Handwritten signature

TT	Vị trí dự kiến giao	Số lô dự kiến cấp, đấu giá	Diện tích (m2)	Hình thức giao	Ghi chú
4	Thôn Mỹ Châu	2	600,0	Giao đất	
5	Thôn Quý Hải	5	1.500,0	Giao đất	
6	Vùng Con Lã	2	600,0	Giao đất	
7	Vùng Bà Trạ	7	2.100,0	Giao đất	
XV	XÃ THẠCH SON	84	20.655		
1	Thôn Vạn Đò (2 lô), Sơn Tiến (26 lô)	28	8.160,0	Giao đất	
2	Thôn Đình Hàn (8 lô), Tân Hợp (12 lô)	20	4.693,0	Giao đất	
3	Thôn Tri Khê	16	3.442	Đấu giá	
4	Thôn Sơn Hà, xã Thạch Sơn	2	360	Đấu giá	
5	Thôn Sơn Hà (4 lô), Vạn Đò (13 lô), Tri Khê (1 lô)	18	4.000	Cấp quyền 10 lô Đấu giá 8 lô	
XVI	XÃ THẠCH THẮNG	104	25.700		
1	Thôn Yên Lạc	25	5.000,0	Giao đất	
2	Thôn Trung Phú	19	5.000	Đấu giá 05 lô Giao đất 14 lô	
3	Thôn Cao Thắng (vùng Đồng Cừng, Đồng Cạn)	22	6.000,0	Giao đất	
4	Xen dăm các thôn trên toàn xã	38	9.700,0	Giao đất	
XVII	XÃ THẠCH TRỊ	139	29.250		
1	Thôn Trần Phú, xã Thạch Trị	25	6.250,0	Giao đất	
2	Thôn Đồng Khánh, Thôn Đại Tiến, Thôn Toàn Thắng, Thôn Bắc Dinh, Hồng Dinh	52	8.300,0	Giao đất	
3	Thôn Trần Phú, Bắc Trị,	42	10.500,0	Giao đất	
4	Thôn Đại Tiến,	16	3.200,0	Giao đất	
5	thôn Bắc Dinh, Bắc Trị,	4	1.000,0	Giao đất	



Handwritten signature or mark.

TT	Vị trí dự kiến giao	Số lô dự kiến cấp, đấu giá	Diện tích (m ²)	Hình thức giao	Ghi chú
XVIII	XÃ THẠCH VÂN	74	19.700		
1	Thôn Nam Văn, xã Thạch Văn	26	5.200,0	Giao đất	
2	động Cục Đá-Thôn Tân Văn, tuyến 2, đường 19/5 -Thôn Đông Văn, Thôn Bắc Văn, Thôn Trung Văn	30	9.000,0	Giao đất	
3	Xen dăm các thôn	18	5.500,0	Giao đất	
XIX	XÃ THẠCH XUÂN	130	37.900		
1	Thôn Lộc Nội,	10	2.700,0	Giao đất	
2	Thôn Tân Thanh,	10	2.600,0	Giao đất	
3	Các thôn, xã Thạch Xuân	20	7.000,0	Giao đất	
4	Thôn Đông Sơn, Đông Sơn, Đông Xuân, Lộc Nội, Quý Linh, Tân Thanh,	30	8.000,0	Giao đất	
5	Thôn Tân Thanh (Đông Bông)	40	12.000	Đấu giá	
6	Các thôn, xã Thạch Xuân	20	5.600,0	Giao đất	
XX	THỊ TRẤN THẠCH HÀ	116	26.850		
1	TDP 9, TDP 10, thị trấn Thạch Hà	30	7.500	Đấu giá	
2	Đông Xối, TDP 10, thị trấn Thạch Hà	40	10.000	Đấu giá	
3	Vùng 13, thôn Hòa Hợp, Đất ông Bình, TDP 11, thị trấn Thạch Hà	2	350	Đấu giá	
4	Ngõ ông Tiến, ông Phúc, ông Lĩnh, TDP 8, thị trấn Thạch Hà	19	4.000	Đấu giá	
5	Các tổ dân phố, thị trấn Thạch Hà	25	5.000	Đấu giá	
XXI	XÃ TƯỢNG SƠN	155	42.900		
1	Thôn Phú Sơn, xã Tượng Sơn	5	1.250,0	Giao đất	
2	Thôn Sâm Lộc, xã Tượng Sơn (Rú Nác)	49	14.000,0	Giao đất	
3	Thôn Đoàn Phú, Thượng Phú, Thôn Phú Sơn, Bắc Bình, Sâm Lộc, Hà Thanh, xã Tượng Sơn	43	13.000,0	Giao đất	
4	Vùng Rú Ngòi, thôn Bắc Bình, xã Tượng Sơn	3	650,0	Giao đất	

Handwritten signature or mark.

TT	Vị trí dự kiến giao	Số lô dự kiến cấp, đấu giá	Diện tích (m ²)	Hình thức giao	Ghi chú
5	Vùng Giường Trung, thôn Hà Thanh, xã Tượng Sơn	16	4.000,0	Giao đất	
6	Thôn Hà Thanh, xã Tượng Sơn	4	1.000,0	Giao đất	
7	Thôn Sâm Lộc, xã Tượng Sơn	4	1.000,0	Giao đất	
8	Vùng Cồn Mói, thôn Đoài Phú, xã Tượng Sơn	5	1.000,0	Giao đất	
9	Thôn Phú Sơn, xã Tượng Sơn	4	1.000,0	Giao đất	
10	Vùng Đới Đông, thôn Đoài Phú	8	2.000,0	Giao đất	
11	Vùng Địa Seo, thôn Đoài Phú	10	3.000,0	Giao đất	
12	Thôn Hòa Mỹ, xã Tượng Sơn	4	1.000,0	Giao đất	
XXII	XÃ VIỆT TIẾN	172	38.340		
1	Vùng Trộ Khenh, Thôn Trung Tiến, xã Việt Tiến	22	3.900	Đấu giá	
2	Thôn Tân Long, Thôn Vĩnh Mới, Thôn Hòa Bình, xã Việt Tiến	10	3.000,0	Giao đất	
3	Đông Nương Rọ, thôn Lộc Thọ, xã Việt Tiến	48	8.640	Đấu giá	
4	Thôn Hưng Giang, Vùng Trại Xón, vùng mụ sa thôn Long Minh, Vùng Trưa Đình-thôn Bùi Xá, Thôn Trung Tiến, Thôn Việt Yên, Thôn Tùng Lang, Tân Long, xã Việt Tiến	30	8.100,0	Giao đất	
5	Xã Việt Tiến	20	5.000,0	Giao đất	
6	Vùng Trưa Luy, thôn Trưa và vùng Xóm trưa	14	3.500,0	Giao đất	
7	Vùng Đông Vinh, thôn Thông Nhất	10	1.700,0	Giao đất	
8	Ngọ Vỹ Thôn Trưa	18	4.500,0	Giao đất	
	Tổng toàn huyện	1.806	451.800,0		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ

(Handwritten signature)